

Đề thi Violympic Toán lớp 2 vòng 13 năm 2016 - 2017

Bài 1: Sắp xếp theo thứ tự tăng dần

Các giá trị tăng dần là:

$$1 < 2 < \dots < \dots < \dots < \dots < \dots$$

(1) $92 - 3 + 1$	(6) $19 + 16$	(11) Số liền trước số 40	(16) $32 - 3$
(2) Tổng của 38 và 8	(7) $6 + 4 + 69$	(12) Hiệu của 100 và 48	(17) $32 - 6$
(3) $32 - 4$	(8) $16 + 18$	(13) Giá trị của y thỏa mãn $3 + y = 72$	(18) $7 + 8$
(4) $80 - 3 - 3$	(9) Giá trị của y thỏa mãn $y - 25 = 36$	(14) $92 - 3 - 2$	(19) Số gồm 3 chục và 7 đơn vị
(5) $16 + 15$	(10) Số gồm 4 chục và 5 đơn vị	(15) Giá trị của y thỏa mãn $y + 7 = 70$	(20) $3 + 8$

Bài 2: Mười hai con giáp

Câu 1: Trong bến xe có 3 chục xe ô tô, một lúc sau có 17 xe ô tô đã rời bến.

Hỏi trong bến còn lại bao nhiêu chiếc xe ô tô?

- A. 13 xe ô tô
- B. 47 xe ô tô
- C. 23 xe ô tô
- D. 47

Câu 2: Cho $57 + 34 \dots 34 + 62$

Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm là

- A. <

B. >

C. =

D. +

Câu 3: Nếu ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6 là chủ nhật tuần trước thì chủ nhật tuần này là ngày ...

Câu 4: Bao gạo cân nặng 5 chục kg, bao gạo nặng hơn bao ngô 12kg. Hỏi bao ngô cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

Câu 5: 13 giờ hay còn gọi là

A. 2 giờ chiều

B. 1 giờ chiều

C. 1 giờ sáng

D. 3 giờ trưa

Câu 6: Hiệu của 2 số bằng số trừ và bằng số lớn nhất có 1 chữ số. Vậy số bị trừ là ...

Câu 7: 21 giờ hay còn gọi là

A. 8 giờ tối

B. 9 giờ đêm

C. 9 giờ sáng

D. 9 giờ tối

Câu 8: Trong bến xe có 32 xe ô tô, 1 lúc sau có một số chiếc xe ô tô đã rời bến và trong bến chỉ còn 18 chiếc ô tô. Hỏi có bao nhiêu xe đã rời bến?

Câu 9: 6 năm nữa thì An sẽ bằng tuổi chị Chi hiện nay, biết năm nay An 9 tuổi. Vậy năm nay chị Chi ... tuổi

Bài 3:

Câu 1: $52 - \dots = 37$

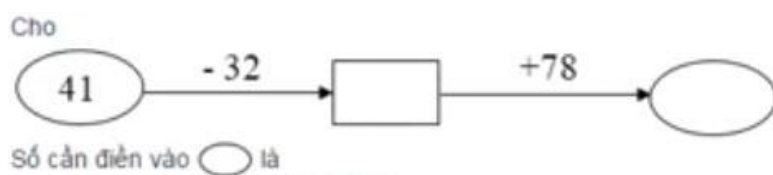
Số thích hợp điền vào chỗ chấm là ...

Câu 2: Hiệu của 100 và 5 là ...

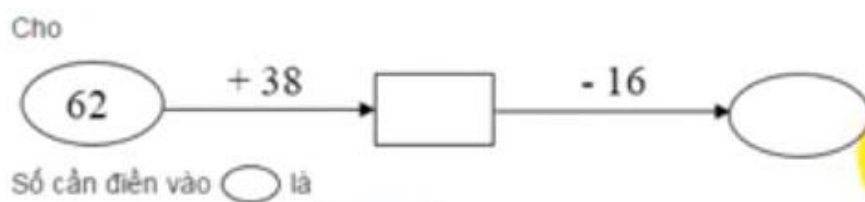
Câu 3: Tổng của 8 và 83 là ...

Câu 4: Tìm một số biết rằng lấy số đó trừ đi 8 thì được kết quả là tổng của 16 và 27. Số cần tìm là

Câu 5:



Câu 6:



Câu 7: Bố Hà đi công tác 10 ngày bắt đầu từ ngày 18 tháng 1. Vậy bố Hà kết thúc chuyến công tác là ngày ...

Câu 8: Cho $a + 4 + 6 = 90$, $b - 26 - 4 = 36$. Hiệu của a và b là ...

Câu 9: Cho $4\text{dm} \dots 32\text{cm} + 8\text{cm}$

Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm là ...

Câu 10:

Cho: $\overline{a3} + \overline{ab} + \overline{4b} \cdot \cdot \cdot \overline{6b} + \overline{ab} + \overline{a2}$.
Dấu ($>$, $<$, $=$) thích hợp điền vào chỗ chấm là _____

Đáp án và hướng dẫn giải Đề thi Violympic Toán lớp 2 vòng 13

Bài 1: Sắp xếp theo thứ tự tăng dần

$20 < 18 < 17 < 3 < 16 < 5 < 8 < 6 < 19 < 11 < 10 < 2 < 12 < 9 < 15 < 13 < 4 < 7 < 14 < 1$

Bài 2: Mười hai con giáp

Câu 1: A

Câu 6: 9

Câu 2: A

Câu 7: D

Câu 3: 8

Câu 8: 14

Câu 4: 38

Câu 9: 15

Câu 5: B

Bài 3:

Câu 1: 15

Câu 2: 95

Câu 3: 91

Câu 4: 51

Câu 5: 87

Câu 6: 84

Câu 7: 28

Câu 8: 14

Câu 9: =

Câu 10: <